

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2021/HS-ST

Ngày: 22-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Bảo

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Trung B, sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà xx, phường xx, thành phố xx, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà xx, phường xx, thành phố xx, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quốc x và bà Phạm Thị x; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-4-2021; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Chí S, sinh năm 197x, nơi cư trú: Số xx, phường xx, thành phố xx, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 14-01-2021, Trần Trung B (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô HONDA, kiểu dáng: Wave, màu sơn: Đen - bạc, BKS: 18B1 - xxx đi trên đường xx, thành phố xx theo hướng từ đường xx đến đường xx. Đường xx đoạn này là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn màu vàng kẻ đứt đoạn để chia thành hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường có hai làn đường được phân chia bằng vạch sơn màu trắng kẻ đứt đoạn. Lúc này, trời tối, không mưa, có ánh đèn cao áp hai bên đường chiếu sáng; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. B điều khiển xe mô tô đi tại làn đường bên phải của chiều đường bên phải theo hướng đi của mình, cách mép đường bên phải khoảng 01m và đi với tốc độ khoảng 20km/h. Khi còn cách ngã ba đường giao nhau giữa đường xx và đường xx, phường xx, thành phố xx khoảng 40m, B điều khiển xe đi chéo chéo sang trái tới làn đường bên trái của chiều đường bên phải theo hướng B đi, cách vạch sơn màu vàng ở giữa đường khoảng 02m để chuyển hướng sớm đi vào đường xx. Lúc này B quan sát phía trước tại chiều đường ngược chiều còn nhiều người và phương tiện đang tới nên B chưa chuyển hướng đi sang chiều đường ngược chiều mà tiếp tục giữ nguyên tốc độ điều khiển xe mô tô đi thẳng. Khi tới vị trí cách ngã ba đường giao nhau giữa đường xx và đường xx khoảng 20m thuộc khu vực trước cửa nhà số 202 đường xx, phường xx, thành phố xx thì B quan sát thấy anh Trần Chí S điều khiển xe mô tô BKS: 18S7 - xx đi phía trước cùng chiều với B, cách xe của B điều khiển khoảng 05m. Anh S điều khiển xe mô tô (có nồng độ Ethanol trong máu: 228,55mg/dl) đi tại làn đường bên trái của chiều đường bên phải theo hướng B đi, cách mép đường bên phải khoảng 05m và đi với tốc độ khoảng 15 km/h. Do đang vội về nhà nên B giữ nguyên tốc độ, điều khiển cho xe đi thẳng vượt về bên phải xe mô tô do anh S điều khiển. Quá trình vượt xe, vị trí xe mô tô do B điều khiển song song và cách về bên phải xe của anh S khoảng 01m. Khi xe mô tô của B vượt qua xe của anh S khoảng 1,5m, do chủ quan nên B không giảm tốc độ, không quan sát phía sau mà đột ngột bật đèn xi nhan trái đồng thời đánh lái sang trái để chuyển hướng vào đường xx. Thấy B đột ngột chuyển hướng nên anh S điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái, đạp phanh xe, đồng thời hô lên “ôi, ới...”. Do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên cần đạp phanh bên phải, cánh yếm chắn gió bên phải xe mô tô do anh S điều khiển va chạm với giá đỡ chân người lái bên trái, cánh yếm chắn gió bên trái xe mô tô do B điều khiển. Sau va chạm hai xe mô tô cùng anh S, B đổ ngã ra đường, xe mô tô của anh S trượt về phía trước (chéch chéo sang trái) khoảng 07m thì dừng lại, xe mô tô của B trượt về phía trước khoảng 05m thì dừng lại. Anh S bị thương nằm bất tỉnh tại chỗ. B đã cùng quần

chúng nhân dân gọi xe cứu thương đưa anh S đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định để cấp cứu, sau được chuyển lên Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị với trình trạng thương tích: Chấn thương sọ não (tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, dập não thái dương đỉnh phải, vỡ xương đỉnh phải, liệt nửa người bên trái); gãy xương đòn trái.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, kiểm tra, xác minh vụ tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật.

Khám nghiệm hiện trường:

Ngã ba đường xx + đường xx không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông. Đường xx được trải nhựa bằng phẳng rộng 13,35m. Ở giữa có vạch sơn màu vàng kẻ thẳng đứt đoạn phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt. Chiều đường xe đi từ đường xx đến đường xx rộng 6m.

Lấy mép bên trái nhà số 202 đường xx theo chiều từ trong nhà ra ngoài đường làm mốc. Lấy mép bên phải đường xx theo chiều xe đi từ đường xx đến đường xx làm mép đường chuẩn.

Vết phanh màu đen mờ trên mặt đường xx. Vết có chiều từ đường xx đến đường xx. Kích thước vết dài 1,05m, rộng 0,05m. Đầu vết phanh cách mép đường chuẩn 5,8m và cách mốc 12m. Điểm cuối vết phanh cách mép đường chuẩn 6m.

Xe mô tô BKS 18B1 – xx: Xe đổ ngã trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng đường xx, đuôi xe quay hướng đường xx. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 5,3m. Đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,5m.

Xe mô tô BKS 18S7 – xx: Xe đổ ngã trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng đường xx, đuôi xe quay hướng đường xx. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 6,9m. Đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 7,5m.

Khám nghiệm xe mô tô 18S7 – xx: Tại mặt ngoài cần phanh chân, ốp cao su giá đỡ chân người lái bên phải, mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải, mặt ngoài vỏ động cơ bên phải có vết va chạm (các vết có chiều từ trước về sau).

Khám nghiệm xe mô tô 18B1 – xx: Tại mặt ngoài giá đỡ chân người lái bên trái, mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên trái có vết va chạm (các vết có chiều từ sau về trước).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Trung B đã khai báo toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã Trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Chí S. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 65/21/TgT ngày 09-03-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định,

kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Chí S hiện tại là: 74%; cơ chế hình thành vết thương: Vùng đầu va đập với vật cứng gây thương tích.

Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Trần Trung B đã đến hỏi thăm và bồi thường cho anh Trần Chí S số tiền là 155.000.000 đồng. Anh S đã nhận đủ số tiền 155.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho B.

Về vật chứng trong vụ án: Sau khi xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô BKS: 18S7 – xx và xe mô tô BKS: 18B1 - xx cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Chí S và Trần Trung B.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKSNDTPND ngày 26-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố Trần Trung B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo B thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Trung B tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trung B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung B từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Trung B nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 14-01-2021, Trần Trung B điều khiển xe mô tô BKS 18B1 – xx đi trên đường xx, thành phố xx theo hướng từ đường x đến đường xx, khi đến khu vực trước cửa nhà số xx, phường xx, thành phố xx do B đột ngột chuyển hướng sang trái không chú ý quan sát phía sau, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 18S7 – xx do anh Trần Chí S điều khiển đi phía sau làm anh S bị ngã. Hành vi trên của B đã gây nguy hiểm cho phương tiện khác vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng làm anh S bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 74%.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Trung B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

4.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

4.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường dân sự cho bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. *Về hình phạt chính:*

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét

xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo Trần Trung B có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về phân dân sự*: Vấn đề dân sự giữa bị cáo với bị hại đã được giải quyết xong vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Trung B 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Trung B cho Ủy ban nhân dân phường xx, thành phố xx, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trần Trung B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Nam Định;
- Công an TP Nam Định;
- UBND phường xx, TP. xx;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh